TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2019/HS-ST
Ngày: 20/5/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY,THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà: Vũ Mỹ Thuần**

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Ông Trần Anh Quang** - cán bộ Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Nghiêm Đình Trọng -** Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2018/HSST ngày 23/4/2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ma Thị L; sinh năm 1994; ĐKHKTT: thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở: thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Con ông: Ma Bá P; Con bà: Ma Thị T; Tiền án tiền sự: chưa; theo DCB số 357 lập ngày 05/11/2017 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị cáo bị bắt truy nã ngày: 06/2/2019; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đinh Hải H,sinh năm: 1997, ĐKHKTT: xã Đ, huyện T, Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Chị Quang Thị M, sinh năm: 1998, ĐKHKTT: Bản X, Xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Anh Lê Đức M1, sinh năm 1982, ĐKHKTT: Xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ .Vắng mặt.

PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2017, Ma Thị L (lai lịch nêu trên) thuê trọ tại số nhà 12, ngách 54/7 H, tổ 7, phường Y, quận C, Hà Nội. Do bản thân lười lao động nên thường đi bán dâm lấy tiền chi tiêu cá nhân. Trong thời gian đi bán dâm, L lấy nghệ danh là L1 và có quen biết với một số gái bán dâm khác là Đinh Hải H (nghệ danh là D, sinh năm: 1997, ĐKHKTT: xã Đ, huyện T, Lạng Sơn) và Quang Thị M (nghệ danh là K, sinh năm: 1998, ĐKHKTT: Bản X, Xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An). Sau đó L thỏa thuận với H và M là nếu khách của L có nhu cầu mua dâm thì L sẽ môi giới cho H và M đi bán dâm với giá 1.500.000đ/người/lượt. Mỗi lần H, M đi bán dâm cho khách của L thì L sẽ trực tiếp thu tiền của khách và cắt lại 500.000 đồng tiền công môi giới.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/8/2017, Lê Đức M1 (sinh năm 1982, ĐKHKTT: Xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ) cùng một số bạn xã hội là Lưu Ngọc D (sinh năm: 1989, ĐKHKTT: Xã T, huyện P, tỉnh Hà Nam) và Phan Minh P (sinh năm 1992, ĐKHKTT: Xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ) ngồi uống rượu tại khu vực phường Y, quận C, Hà Nội. Sau khi uống rượu thì M1, D và P cùng rủ nhau đi mua dâm. Sau đó, M1 dùng số điện thoại 0945938527 gọi vào số 0972153203 của L (cuối tháng 7/2017, M1 từng mua bán dâm với L nên có số điện thoại) đặt vấn đề cần ba gái bán dâm. L đồng ý, thỏa thuận với M1 giá mua bán dâm 1.500.000đ/người/lượt và bảo M1 thuê phòng nhà nghỉ rồi thông báo lại để L đưa gái bán dâm đến. Lúc này, L đang đi chơi gần khu trọ của H, M tại ngõ 148 T, phường T, quận C nên nhắn tin cho M với nội dung "Đi khách 1.500.000 đồng, cắt lại 500.000 đồng, có đi không" thì M nhắn tin trả lời đồng ý. Tiếp đó, L gọi điện cho H nhưng không thấy H nghe máy nên L đi đến phòng trọ của H thì gặp cả H, M tại đó. L nói với H, M là "Có khách đi 1.500.000 đồng, có đi không" thì cả hai đều đồng ý. Sau khi thuê phòng, M nhắn tin thông báo cho L đến nhà nghỉ C ở ngõ 193 T, phường Y, quận C, Hà Nội thì L, M và H1 ra đầu ngõ 148 phố T bắt taxi đi đến nhà nghỉ C để bán dâm cho M1, D, P như thỏa thuận. Khi L, H và M đến nhà nghỉ C thì được P xuống đón rồi đưa lên phòng 306. Lúc này M1 đã thuê các phòng 206,

306 và 408 của nhà nghỉ. Tại phòng 306, M1 và D mỗi người đưa cho L 1.500.000 đồng tiền mua dâm. Sau đó, H lên phòng 408 bán dâm cho D, M xuống phòng 206 bán dâm cho M1 còn L ở lại phòng 306 với P. Khi đó, L dùng điện thoại nhắn tin thông báo cho H, M là đã nhận đủ tiền mua dâm của khách. Tại phòng 306, do P bị mệt nên không mua bán dâm với L. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường Yên Hòa kiểm tra hành chính nhà nghỉ C phát hiện M đang giao cấu với M tại phòng 206, D đang giao cấu với H tại phòng 408. Các đối tượng gái bán dâm đều khai nhận đi bán dân theo sự môi giới của L và hiện L đang có mặt tại phòng 306 nhà nghỉ C, Công an phường Yên Hòa đã lập biên bản đưa các đối tượng trên về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan Công an đã lập biên bản tạm giữ:

- Tạm giữ của L: Số tiền 3.900.000 đồng (trong đó có 3.000.000 đồng vừa nhận của D và M); 01 túi xách màu hồng; 01 điện thoại di động Iphone 6, bên trong lắp sim có số thuê bao 0976939671; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, bên trong lắp sim có số thuê bao 0972153203.

- Tạm giữ của M: Số tiền 2.200.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu hồng, bên trong lắp sim có số thuê bao 0985884293.

- Tạm giữ của H: 01 điện thoại di động Iphone 6 gold có số Imei: 358370066239398.

- Tạm giữ của M1: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen, bên trong lắp sim có số thuê bao 0945938527 và 01 bao cao su đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của D 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra: Ma Thị L khai nhận hành vi dẫn dắt, làm trung gian cho khách mua dâm là M1, D gặp gái bán dâm là M, H để thực hiện hành vi mua bán dâm, nhằm mục đích hưởng lợi như nội dung nêu trên. Lời khai của L phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra, lời khai ban đầu của L còn khai nhận vào khoảng cuối tháng 7/2017, L đã làm trung gian môi giới để M bán dâm cho M1 và hưởng lợi 1.000.000 đồng. Tuy nhiên sau đó, L thay đổi lời khai vì lý do nhớ nhầm nên đã khai nhận sự việc trên. Thực chất là vào khoảng thời gian cuối tháng 7/2017, L nhận được cuộc gọi từ một người đàn ông không quen biết bảo L đến nhà nghỉ T, địa chỉ: Số 12, Ngõ 148 T, phường T, quận C bán dâm cho khách với giá 1.500.000 đồng và thỏa thuận sẽ cắt lại 700.000 đồng tiền công môi giới, L đồng ý. Khi đến nhà nghỉ, L gặp M cũng

đến bán dâm. Sau đó, L bán dâm cho M1 còn M bán dâm cho bạn của M1 (chưa rõ lai lịch). Sau khi mua bán dâm xong, M1 đưa cho L 3.000.000 đồng nói là trả tiền luôn cho bạn M1mua dâm, nhờ L đưa cho M 1.500.000 đồng. Sau đó, L và M mỗi người trả 700.000 đồng cho người đàn ông đã gọi cho L và M đến bán dâm. Đối tượng M khai vào cuối tháng 7/2017 cũng nhận được cuộc gọi từ một người đàn ông không quen biết bản đến nhà nghỉ T, địa chỉ: Số 12, Ngõ 148 T, phường T, quận C bán dâm cho khách với giá 1.500.000 đồng và thỏa thuận sẽ cắt lại 700.000 đồng tiền công môi giới, M đồng ý. Khi đến nhà nghỉ, M gặp L cũng đến bán dâm. Khi bán dâm, M không biết nhân thân lại lịch của khách mua dâm. Sau khi bán dâm, M được L đưa cho 1.500.000 đồng và M đưa lại cho L 700.000 đồng để trả tiền công môi giới cho người đàn ông đã gọi M đến bán dâm. M khẳng định L không môi giới cho M đi bán dâm vào cuối tháng 7/2017. Quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng đã môi giới cho L và M đi bán dâm vào thời gian cuối tháng 7/2017. Vì vây, Cơ quan điều tra tách rút phần tài liệu có liên quan đến đối tượng môi giới cho L và M đi bán dâm vào cuối tháng 7/2017 để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với tổng số tiền 6.100.000 đồng thu giữ của L và M, qua điều tra xác định có 3.000.000 đồng là tiền của L thu từ khách mua dâm. Số tiền 900.000 đồng của L và số tiền 2.200.000 đồng của M xác định không liên quan đến vụ án.

Đối với những chiếc điện thoại thu giữ xác định: Điện thoại Nokia 105 màu xanh của L, điện thoại Iphone 6 màu gold của H, điện thoại Iphone 6 màu hồng của M, điện thoại Nokia màu xanh 105 của M1, những chiếc điện thoại này được dùng để thực hiện hành vi mua bán dâm.

Đối với Lê Đức M1 và Lưu Ngọc D: Ngày 31/8/2017, Công an phường Yên Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Mua dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Quang Thị M và Đinh Hải H: Ngày 31/8/2017, Công an phường Yên Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Bán dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1990, HKTT: Xã Đ, huyện Ư, Hà Nội là chủ nhà nghỉ Công anh, thực hiện kinh doanh dịch vụ lưu trú có đầy đủ chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT và đảm bảo điều

kiện về PCCC theo quy định. Ngày 30/8/2017, anh H không biết việc mua bán dâm xảy ra tại cơ sở nhưng khi cho khách thuê phòng đã không vào sổ lưu trú, không thông báo lưu trú theo quy định. Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh H về hành vi: Không thực hiện việc thông báo lưu trú với cơ quan công an theo quy định khi có người đến lưu trú, quy định tại điểm d khoản 2 điều 8 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Ngày 09/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy ra bản Cáo trạng số 41 truy tố đối với Ma Thị L về tội Môi giới mại dâm theo điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015. Ma Thị L đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, đã bỏ trốn khỏi địa phương, không rõ L đang làm gì ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định truy nã số 06 ngày 06/6/2018 đối với Ma Thị L.

Ngày 06/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã bắt giữ được bị can Ma Thị L theo quyết định truy nã.

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKSCG ngày 13/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Ma Thị L về tội Môi giới mại dâm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ma Thị L từ 36 đến 42 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng, 01 chiếc túi xách màu hồng đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Điện thoại Nokia 105 màu xanh và số tiền 3.000.000đồng thu giữ của L; Điện thoại Iphone 6 màu gold thu giữ của H; điện thoại Iphone 6 màu hồng thu giữ của M; điện thoại Nokia màu xanh 105 thu giữ của M1.

Trả lại cho bị cáo L 01chiếc điện thoại Iphone 6 màu hồng và số tiền 900.000 đồng, trả lại cho M số tiền 2.200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng và Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy. Bị cáo nhận thức và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo thấy nội dung bản cáo trạng đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản kiểm tra hành chính, biên bản bắt người, vật chứng thu được của vụ án, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/8/2017, Tổ công tác công an phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội, tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ C ở ngõ 193 T, phường T, quận C, Hà Nội đã bắt quả tang hai đôi nam nữ, Quàng Thị M đang bán dâm cho Lê Đức M1 tại phòng 206, Đinh Hải H đang có hành vi bán dâm cho Lưu Ngọc D tại phòng 408, bị cáo Ma Thị L là người trực tiếp nhận 3.000.000 đồng để môi giới cho 02 đôi nam nữ này mua bán dâm. Hành vi của bị cáo Ma Thị L đã phạm vào tội Môi giới mại dâm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đạo đức, lối sống, thuần phong, mỹ tục, phẩm giá của người phụ nữ, tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển, gây tác hại tới nhiều mặt của lợi ích cộng đồng, bản thân bị cáo là gái mại dâm vì muốn hưởng lời bất chính bị cáo có có hành vi môi giới cho hai gái bán dâm là bạn bè bán dâm cho khách, hành vi phạm tội của bị cáo đối với 2 người, đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2, điều 328 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội được tại ngoại nhưng lại bỏ trốn, cơ quan tiến hành tố tụng phải làm thủ tục truy nã. Do vậy cần phải có hình

phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình truy tố, xét xử, hội đồng xét xử xem xét, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, khi phạm tội bị cáo có thai để áp dụng điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Đối với loại tội phạm này theo quy định tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự , bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xong xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Vật chứng thu giữ của vụ án:

Đối với những chiếc điện thoại thu giữ xác định: Điện thoại Nokia 105 màu xanh, bên trong có sim số 0972153203 thu giữ của L; Điện thoại Iphone 6 màu gold thu giữ của H; điện thoại Iphone 6 màu hồng, bên trong có số sim 098584293 thu giữ của M; điện thoại Nokia màu xanh 105, bên trong có sim 0945938527 thu giữ của M, những chiếc điện thoại này là phương tiện liên lạc vào hành vi mua bán dâm nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 màu hồng sim số 0976939671 là tài sản riêng của L , không liên quan đến vụ án nên trả lại cho L.

Đối với số tiền 3.900.000 đồng thu giữ của L, trong đó có 3.000.000đồng thu từ khách mua dâm cần tịch thu sung công quỹ nhà nước, còn số tiền 900.000 đồng không liên quan đến vụ án trả lại cho L. Số tiền 2.200.000 đồng thu giữ của M xác định không liên quan đến vụ án nên trả lại cho M.

Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng, 01 chiếc túi xách màu hồng đã cũ cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với hai khách mua dâm Lê Đức M1 và Lưu Ngọc D, công an phường Yên Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Mua dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với hai gái bán dâm Quàng Thị M và Đinh Hải H, công an phường Yên Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Bán dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với anh Nguyễn Văn H chủ nhà nghỉ C, thực hiện kinh doanh dịch vụ lưu trú có đầy đủ chứng nhận đăng ký kinh doanh nhưng khi cho khách thuê phòng đã không vào sổ lưu trú, không thông báo lưu trú theo quy định. Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh H về hành vi: Không thực hiện việc thông báo lưu trú với cơ quan công an theo quy định khi có người đến lưu trú, quy định tại điểm d khoản 2 điều 8 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên !

QUYẾT ĐỊNH :

Tuyên bố : Bị cáo Ma Thị L phạm tội Môi giới mại dâm

***Áp dụng :** điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Ma Thị L 38(ba mươi tám) tháng tù.

- Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/2/2019

*** Áp dụng:** Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng, 01 chiếc túi xách màu hồng đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh, bên trong có sim số 0972153203; Điện thoại Iphone 6 màu gold; điện thoại Iphone 6 màu hồng, bên trong có số sim 098584293 ; điện thoại Nokia màu xanh 105, bên trong có sim 0945938527.

Trả lại cho bị cáo L 01chiếc điện thoại Iphone 6 màu hồng,bên trong có sim số 0976939671và số tiền 900.000 đồng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 3.000.000đồng.

Trả lại cho chị Quang Thị M (sinh năm: 1998, ĐKHKTT: Bản X, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An) số tiền 2.200.000 đồng.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng số 100/GN/THA-CA ngày19/03/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy và giấy nộp tiền ngày 19/3/2018 tại kho bạc nhà nước Cầu Giấy số tài khoản 3949 mã ĐVQHS 1049179)

*** Áp dụng:** Điều 73, Điều 84, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt quyết định bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Tạ Thị Thu Hương